

Phụ lục số 7

NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN "NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG BÁO CÁO VIÊN, TUYÊN TRUYỀN MIỀN TRONG TÌNH HÌNH MỚI" GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Kèm theo Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 24/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh)

Đvt: triệu đồng

[illegible]

2.1	Dự Hội nghị Báo cáo viên Trung ương	Năm	12 Hội nghị/năm	170	170	170	170	170	850	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy
2.2	Tổ chức Hội nghị Báo cáo viên cấp tỉnh	Năm	12 Hội nghị/năm	138	138	138	138	138	690	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy
3	Bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền miệng			744	744	744	744	744	3.720	
3.1	Tham gia Hội nghị bồi dưỡng, tập huấn do Trung ương tổ chức	Hội nghị	2 hội nghị/năm x 16 người x 8 ngày	146	146	146	146	146	730	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy
3.2	Tổ chức Hội nghị bồi dưỡng, tập huấn cấp tỉnh	Hội nghị	5 hội nghị/năm	300	300	300	300	300	1.500	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy
3.3	Tổ chức Hội nghị bồi dưỡng, tập huấn cấp xã và tương đương	Hội nghị	2 hội nghị/năm x 42 đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	298	298	298	298	298	1.490	Các đảng ủy trực thuộc
4	Hội thi Báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi			1.140	0	0	0	0	1.140	
4.1	Hội thi cấp tỉnh	Hội thi	1 Hội thi/nhiệm kỳ	200					200	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy
4.2	Hội thi cấp xã và tương đương	Hội thi	42 Hội thi/ nhiệm kỳ	840					840	Các Đảng ủy trực thuộc
4.3	Thành lập Đoàn tham gia Hội thi BCV, TTV giỏi khu vực phía Bắc (Tiền xăng xe, tiền ăn, tiền lưu trú,...)	Đoàn	1 Đoàn x 7 người x 5 ngày	100					100	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy
5	Sơ kết, tổng kết, thi đua khen thưởng			0	0	180	0	180	360	
5.1	Sơ kết, tổng kết	Hội nghị				120		120	240	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy
5.2	Khen thưởng					60		60	120	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy